

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2021/HS-ST  
Ngày: 28-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Vinh P.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Lương và ông Phan Huy Hoàng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Luận và ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trương P**, sinh ngày: 07/01/1989 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 9, phường Thủy Ph, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán cây cảnh; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị X; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 18/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (Bản án 333/2014/HSST).

- Ngày 25/7/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (Bản án 99/2018/HSPT). Ngày 07/2/2021, Trương P chấp hành xong hình phạt trở về địa phương

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2021, đến ngày 29/6/2021 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

**- Bị hại:**

Chị Đặng Thị Cẩm Ng, sinh 06/01/2002, trú tại: Khóm Vĩnh Đ, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trương B, sinh ngày 01/01/1980; trú tại: Tổ 9, phường Thủy Ph, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế (Anh trai bị cáo). Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1945; trú tại 70 Nguyễn Viết Xuân, TDP 9, phường Thủy Ph, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Cháu Lê Thị Cẩm L, sinh ngày 17/01/2009; Trú tại: Tổ dân phố 7, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Người giám hộ cho cháu Liên: Ông Lê Văn D. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/6/2021, Trương P điều khiển xe mô tô BKS: 75F-4317 đi trên Quốc lộ 1A hướng từ thành phố Huế ra thị xã Hương Trà, khi đi qua đoạn đường thuộc phường Hương Chữ, P phát hiện chị Đặng Thị Cẩm Ng (sinh năm: 2002, trú tại: Thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị) điều khiển xe mô tô BKS: 63B1-806.12 phía trước yên xe có kẹp một ba lô màu hồng lưu thông cùng chiều nên P nảy sinh ý định cướp giật ba lô đó. Để tránh bị phát hiện, P dừng xe, dùng tay tháo biển số xe mô tô rồi đuổi theo chị Ng đến đoạn đường thuộc Tổ dân phố 7, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, P chạy xe vượt lên áp sát bên trái xe của chị Ng, chân trái ép chân số, tay phải giật lấy ba lô màu hồng kẹp trước xe chị Ng rồi chạy ra hướng Phong Điền. P điều khiển xe mô tô khoảng một Km thì rẽ phải đi vào đường Sông Bồ chạy về Công viên thị xã Hương Trà. Tại đây, P lấy túi xách lục tìm tài sản, thấy bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 bằng lái xe, 01 thẻ sinh viên, 02 thẻ ngân hàng của chị Ng và tiền mặt gồm một tờ 500.000 đồng, một tờ 200.000 đồng, một tờ mệnh giá 100.000 đồng và một số tờ tiền có mệnh giá khác (tổng số tiền 1.100.000 đồng). P lấy toàn bộ số tiền trên bỏ vào túi quần, xong bỏ các giấy tờ của chị Ng vào ba lô, vứt lại công viên. Sau đó, P điều khiển xe mô tô về nhà. Số tiền cướp giật được, P đã tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra, truy xét Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã bắt giữ Trương P. Tại Cơ quan điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

**Vật chứng vụ án:**

- + 01 xe mô tô BKS: 75F-4317.
- + 01 đăng ký xe mô tô BKS: 75F-4317 (bản sao).
- + 01 mũ bảo hiểm màu đen.
- + 01 quần đùi màu xám, nhãn hiệu POLOEST.
- + 01 áo thun màu trắng phía trên có chữ IWY0.
- + 01 đôi dép màu xanh nhạt.
- + 01 áo sơ mi màu xám đen, có chữ New YORRN.
- + 01 ba lô màu hồng đen.
- + 01 thẻ sinh viên mang tên Đặng Thị Cẩm Ng.

+ 01 áo thun màu vàng có cổ xanh, phía sau cổ phía sau có dòng chữ Trường đại học kinh tế.

+ 01 buộc tóc màu hồng xám.

Ngày 07/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 ba lô màu hồng đen, 01 thẻ sinh viên mang tên Đặng Thị Cẩm Ng, 01 áo thun màu vàng có cổ xanh, phía sau cổ phía sau có dòng chữ Trường đại học kinh tế, 01 buộc tóc màu hồng xám cho chủ sở hữu là chị Đặng Thị Cẩm Ng.

Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 63B1-806.12, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân, 02 thẻ ATM mang tên Đặng Thị Cẩm Ng, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hương Trà đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

Bị cáo Trương P và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại Đặng Thị Cẩm Ng số tiền 1.100.000 đồng. Đối với 02 thẻ ATM cùng mang tên Đặng Thị Cẩm Ng, chị Ng khai nhận trong thẻ hiện không còn tiền và không yêu cầu bị cáo Trương P bồi thường thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSHT ngày 06/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Trương P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Trương P phạm tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị xử phạt từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù;

Về dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại 01 xe mô tô BKS: 75F-4317 cho chủ sở hữu.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần sọt màu xám, nhãn hiệu POLOEST; 01 áo thun màu trắng phía trên có chữ IWY0; 01 đôi dép màu xanh nhạt; 01 áo sơ mi màu xám đen, có chữ New YORRN.

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ 01 bản sao đăng ký xe mô tô BKS: 75F-4317.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; nhận thấy hành vi này là vi phạm pháp luật; tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi đã gây ra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, làm công dân tốt cho xã hội.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trương P đã khai nhận toàn bộ hành vi Cướp giật tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/6/2021, trên đường Quốc lộ 1A, đoạn thuộc TDP 7, phường Tứ Hạ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Trương P đã có hành vi dùng xe mô tô BKS 75F1-4317 là thủ đoạn nguy hiểm công khai nhanh chóng giật lấy tài sản 01 ba lô của chị Đặng Thị Cẩm Ng bên trong có 1.100.000 đồng khi chị Ng đang điều khiển xe mô tô.

[3] Bị cáo Trương P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Trương P phạm tội thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý, vì vậy hành vi đó đã phạm thêm vào tình tiết tăng nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản cáo trạng số 40/CT-VKSHT ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố bị cáo về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Trương P thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã Hương Trà.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mà được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; người phạm tội thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mẹ bị cáo bà Nguyễn Thị X là người có công Cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án kết án về tội Cướp

giật tài sản, chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô BKS: 75F-4317. Trong vụ án này, quá trình điều tra xác định được anh Trương B là chủ sở hữu xe mô tô này. Vào ngày bị cáo Trương P lấy xe đi và thực hiện hành vi phạm tội thì anh Bình không biết nên không có căn cứ xử lý. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại xe mô tô này cho chủ sở hữu là có căn cứ chấp nhận.

- Cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ 01 bản sao đăng ký xe mô tô BKS: 75F-4317.

- Đối với các vật thu giữ là: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần sọt màu xám, nhãn hiệu POLOEST; 01 áo thun màu trắng phía trên có chữ IWY0; 01 đôi dép màu xanh nhạt; 01 áo sơ mi màu xám đen, có chữ New YORRN. Không còn giá trị; bị cáo P không yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương P và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại Đặng Thị Cẩm Ng số tiền 1.100.000 đồng. Đối với 02 thẻ ATM cùng mang tên Đặng Thị Cẩm Ng, chị Ng khai nhận trong thẻ hiện không còn tiền và không yêu cầu bị cáo Trương P bồi thường thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương P 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/6/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại xe mô tô BKS: 75F-4317 cho chủ sở hữu là anh Trương B;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 quần sọt màu xám, nhãn hiệu POLOEST; 01 áo thun màu trắng phía trên có chữ IWY0; 01 đôi dép màu xanh nhạt; 01 áo sơ mi màu xám đen, có chữ New YORRN.

*(Vật chứng trên có đặc điểm như miêu tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà).*

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Trương P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh TT.Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT.Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA thị xã Hương Trà;
- Nhà tạm giữ;
- THA;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Hồ Vinh Phú**